



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NĂNG LƯỢNG VCP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2022

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800 799 804
- Vốn điều lệ: 837.896.580.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.624.220.589.307 đồng
- Địa chỉ: Tầng 19, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà nội
- Số điện thoại: 024.62699988 Số Fax: 024.62699977
- Website: www.vcp Holdings.com
- Mã cổ phiếu : VCP

Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty là Công ty cổ phần Thủy điện Cửa Đạt, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hoá cấp Giấy Chứng nhận ĐKKD lần đầu ngày 18/05/2004 và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 4 ngày 12/07/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 29/07/2016, thay đổi lần thứ 7 ngày 22/10/2018, thay đổi lần thứ 12 ngày 21/07/2020 và thay đổi lần thứ 15 ngày 16/05/2022. Công ty Cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP có vốn điều lệ 837.896.580.000 đồng.

Năm 2013, thành lập Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng, tỷ lệ vốn góp: 51%. Đến năm 2016, nhà máy thủy điện Bái Thượng đi vào vận hành thương mại.

Năm 2014, thành lập Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh, tỷ lệ vốn góp: 51%. Đến năm 2018, nhà máy thủy điện Xuân Minh đi vào vận hành thương mại.

Năm 2017, Công ty chính thức giao dịch trên sàn Upcom.

Năm 2020, Công ty cổ phần xây dựng và năng lượng VCP thực hiện M&A các công ty: chiếm tỷ lệ VĐL 82,76% Công ty cổ phần Thủy điện Nậm La, 100% VĐL Công ty TNHH MTV nhà máy thủy điện Thác Ba, 100% VĐL Công ty TNHH thủy điện Đăkrobaye, 100% VĐL Công ty TNHH thủy điện Đaklo 4 và thành lập Công ty CP Cơ điện VCP tỷ lệ vốn góp là 99%.

2. Ngành nghề kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; Sản xuất và kinh doanh điện năng; Nhận thầu xây lắp công trình dân dụng, công nghiệp...



3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết, quyết định - Ban Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Nhà máy thủy điện Cửa Đạt - Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP tại Thanh Hóa - Địa chỉ: Tầng 1, Khu nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 02373. 555. 666 - Fax: 02373. 555. 668

Mã số thuế: 2800 799 804 -001

+ Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng - Địa chỉ: Tầng 2, Khu nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 02378.965.022 – Fax: 02378.965.999

Mã số thuế: 2801952893

+ Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh - Địa chỉ: Tầng 2, Khu nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 02373. 555. 099 – Fax: 02373. 555. 069

Mã số thuế: 2802200078

+ Công ty cổ phần cơ điện VCP - Địa chỉ: Tầng 19, tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà nội.

Mã số thuế: 0109298049

+ Công ty TNHH thủy điện Đak Robaye- Địa chỉ: Thị trấn Măng Đen, Huyện Kon Plông, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

Mã số thuế: 6101210389

+ Công ty TNHH thủy điện Đak lô 4- Địa chỉ: Thôn 1, Xã Ngok Tem, Huyện Kon Plông, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

Mã số thuế: 6101256048

+ Công ty TNHH MTV nhà máy thủy điện Thác Ba- Địa chỉ: Phường Phú Thủy, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mã số thuế: 3401133034

+ Công ty cổ phần thủy điện Nậm La - Địa chỉ: Số 144, Đường Trường Chinh, Tổ 4, Phường Quyết Thắng, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La

Mã số thuế: 5500290578

+ Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn - Địa chỉ: Số 205A Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0300542187

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Quản lý, vận hành an toàn, hiệu quả các nhà máy thủy điện trong hệ thống; thực hiện và quản lý tốt các dự án đang đầu tư; tìm kiếm và phát triển các dự án năng lượng tái tạo mới.
- Thực hiện việc đầu tư xây dựng và điều hành quản lý các nhà máy thủy điện.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành công ty chuyên đầu tư các nhà máy thủy điện.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Về môi trường: Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường hàng năm và định kỳ báo cáo kết quả tới các cơ quan liên quan theo đúng quy định, tiến hành trồng cây xanh quanh khu vực nhà máy, tổ chức thu gom, xử lý rác thải theo đúng các quy định ngành của Nhà nước.

Về xã hội và cộng đồng: Công ty đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: Tạo việc làm cho người dân địa phương thông qua việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại nhà máy và công trường, tăng thu nhập cho người dân; hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương; giảm tỷ lệ đói nghèo và tệ nạn xã hội; chăm lo giúp đỡ các gia đình chính sách, người có công với cách mạng; ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do mưa bão, lũ lụt, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tại địa phương thông qua xây dựng, nâng cấp đường, xây dựng hệ thống đường điện, xây dựng nhà văn hoá...

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro chung:

- Rủi ro về kinh tế: Dưới tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, sự suy thoái, khủng hoảng kinh tế sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và gián tiếp đến sản xuất kinh doanh điện năng.
- Rủi ro về pháp luật: Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán...và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan, đặc biệt là các quy định liên quan đến sản xuất và kinh doanh điện năng. Với đặc điểm hệ thống luật hiện tại chưa hoàn chỉnh, thiếu tính ổn định và không nhất quán, khả năng vẫn có những thay đổi về luật, chính sách ưu đãi đầu tư, thuế...Điều này có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty.
- Rủi ro đặc thù:

- *Rủi ro về thời tiết*: Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu có ảnh hưởng lớn nhất tới hoạt động trong lĩnh vực thủy điện của công ty. Biến đổi khí hậu làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng tới chu kỳ thủy văn và dòng chảy của sông, làm ảnh hưởng đến sản lượng phát của các dự án thủy điện. Lượng trầm tích tăng lên cũng có thể làm tăng tốc độ bồi lắng lòng hồ và làm tuabin máy phát mau hư hỏng, dẫn tới giảm sản lượng phát điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế làm ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng phí sửa chữa.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu bán điện năm 2022: 979.910.568.288 đồng đạt 180,94% so với doanh thu bán điện năm 2021 (Doanh thu: 541.571.373.166 đồng).

Lợi nhuận sau thuế năm 2022: 447.965.615.438 đồng đạt 652,5% so với lợi nhuận sau thuế năm 2021 (LNST: 68.656.789.215 đồng).

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ, bao gồm:

Danh sách các thành viên HĐQT:

Nhiệm kỳ 2019 – 2024:

- | | |
|--------------------------|---|
| - Ông Vũ Ngọc Tú | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Phạm Văn Minh | - Phó chủ tịch HĐQT |
| - Ông Trịnh Quốc Bình | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Trịnh Nguyên Khánh | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Phạm Bảo Long | - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 22/4/2021) |
| - Bà Nguyễn Thị Hà Ninh | - Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 22/4/2021) |

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi nhiệm, với nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng như báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách các thành viên Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ 2019 – 2024:

- | | |
|--------------------|------------------------|
| - Bà Đinh Thị Hạnh | - Trưởng Ban kiểm soát |
|--------------------|------------------------|

- Ông Nguyễn Hồ Ngọc - Thành viên
- Bà Nghiêm Quỳnh Chi - Thành viên (Miễn nhiệm ngày 22/4/2021)
- Bà Phạm Thị Thu Phương - Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22/4/2021)

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

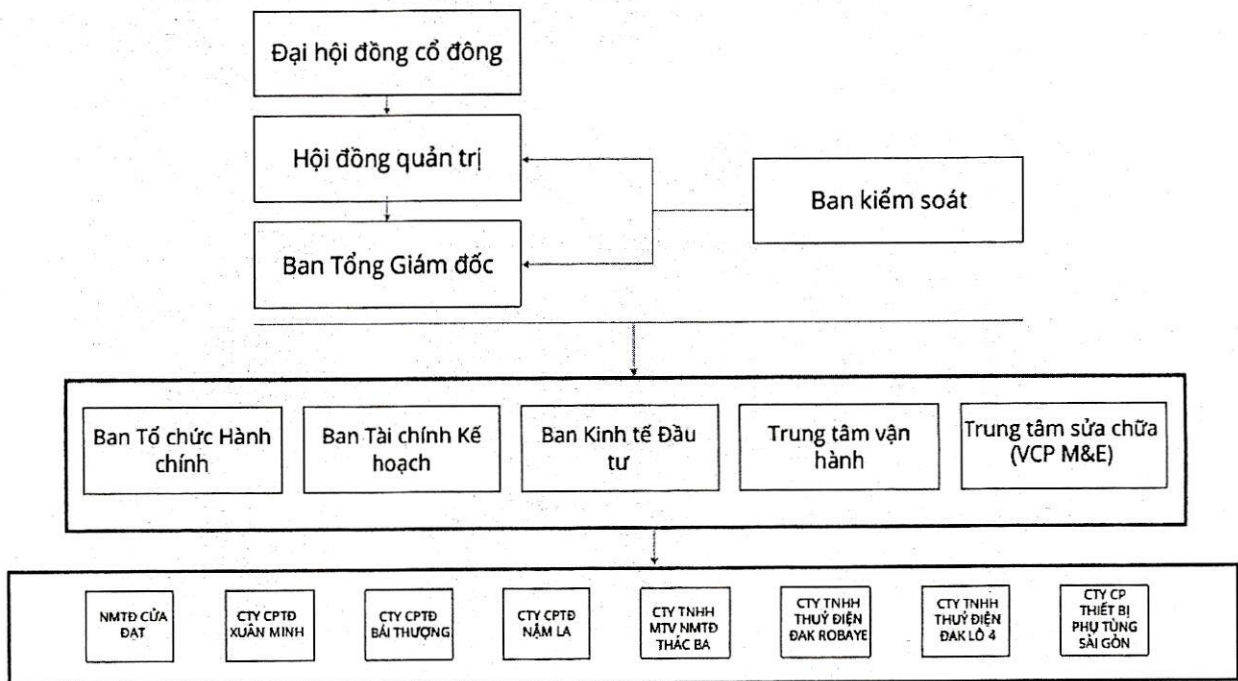
Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm bao gồm 02 thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Phạm Bảo Long - Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08/03/2021)
- Ông Đỗ Vương Cường - Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 01/01/2021)
- Ông Phạm Văn Minh - Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 13/10/2021)
- Ông Trịnh Nguyên Khánh - Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 13/10/2021)

Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay được phân chia theo chức năng, bao gồm:

- Ban Tổng Giám đốc
- Ban Tài chính - Kế hoạch; Ban Tổ chức - Hành chính; Ban Kinh tế - Đầu tư; Trung tâm vận hành; Trung tâm sửa chữa (VCP M&E); Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt. Các Công ty con gồm: Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng; Công ty Cổ phần Thủy điện Xuân Minh, Công ty cổ phần cơ điện VCP, Công ty TNHH thủy điện Đak Robaye, Công ty TNHH thủy điện Đak lô 4, Công ty TNHH MTV nhà máy thủy điện Thác Ba, Công ty cổ phần thủy điện Nậm La và Công ty CP Thiết bị phụ tùng Sài Gòn. Ngoài ra, trong Công ty còn có các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội là tổ chức Đảng, tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên, Ban nữ công hoạt động trên cơ sở luật pháp của Nhà nước và Điều lệ của các tổ chức này.



2.2. SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN

TRƯỞNG

a. Ông Phạm Văn Minh – Tổng Giám đốc công ty (Bổ nhiệm ngày 13/10/2021)

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 05/10/1976
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: P904, B3B Nam Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Số CMND: 013119609 ngày cấp 06/12/2008 tại CA Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

1998 - 2001	Giám đốc Bán hàng khu vực TP. Hồ Chí Minh - Công ty cổ phần Thực phẩm Thiên Hương
2001 - 2003	Trưởng chi nhánh phía Bắc Công ty cổ phần Thực phẩm Thiên Hương
2003 - 2008	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Nhà máy - Công ty cổ phần Thực phẩm Thiên Hương miền Bắc
2008 - 2010	Giám đốc Kinh doanh - Marketing Công ty cổ phần BAAN
2010 - 2014	Quyền Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tôn mạ màu Fujiton
2014 - 2016	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường Thuận Thành
2016 - 2019	Phó Tổng Giám đốc Công ty sản xuất và Xuất nhập khẩu Bao bì Hà Nội
26/03/2020 - nay	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP
16/07/2020 - nay	Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị VCP

Sở hữu cá nhân tính đến ngày 10/11/2022: 57,686 cổ phần, chiếm 0.06% vốn điều lệ của Công ty

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ của Công ty

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Không Công ty:

Lợi ích liên quan đối Không với Công ty:

Sở hữu của người có Không liên quan:

b. Ông Trịnh Nguyên Khánh – Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 13/10/2021)

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 01/09/1982
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Số 42B ngõ 164 phố Hồng Mai, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Căn cước công dân số: 015082000195 cấp ngày 12/12/2017 tại Cục Cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư.
Trình độ chuyên môn: Đại học
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư VSD, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng.

Quá trình công tác:

05/2004 – 10/2005	Trợ lý kiểm toán viên, Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Thuế ATC
11/2005 – 10/2010	Trưởng nhóm kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh (AISC) – Chi nhánh Hà Nội
01/2011 – 12/2015	Giám đốc Khối dịch vụ Ngân hàng đầu tư – CTCP Chứng khoán Maritime.
12/2015 – 05/2016	Giám đốc đầu tư – Công ty Thương mại dịch vụ và Môi trường Ngôi Sao Xanh
06/2016 - nay	Phó Tổng Giám đốc – CTCP Đầu tư VSD (VSD Holding)
Từ 03/2019 -	Trưởng ban Kiểm soát CTCP Xây dựng và Năng lượng VCP

15/07/2020	
Từ 24/04/2020 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn
Từ 20/4/2021- nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh
Từ 20/4/2021- nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng
Từ 16/07/2020 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị VCP

Sở hữu cá nhân tính đến ngày 10/11/2022: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ của Công ty

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ của Công ty

Hành vi vi phạm pháp luật Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Sở hữu của người có liên quan: Không

c. Ông Nguyễn Văn Bình - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Nguyễn Văn Bình
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 026078001373 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 28/06/2016
- Ngày tháng năm sinh: 06/06/1978
- Nơi sinh: Trung Nhị, Phúc Yên, Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Trung Nhị, Phúc Yên, Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú: Tổ 10 Cầu Diễn, Từ Liêm- TP. Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0914301826
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính - Tín dụng
- Quá trình công tác:

10/2000 - 11/2004	Kế toán viên Công ty Điện tử Đồng Đa
12/2004 - 10/2010	Chuyên viên Phòng Tài chính Ban QL Dự án 2 - Bộ GTVT
11/2010 - 11/2012	Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế hoạch Công ty CP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
11/2012 - 08/2015	Phó Phòng Tài chính - Kế hoạch Công ty CP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
08/2015 - nay	Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng và Năng lượng VCP

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Nậm La
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không có
- ✓ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

2.3. Những thay đổi trong Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Phạm Bảo Long miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 08/03/2021.
- Ông Phạm Văn Minh được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 13/10/2021.
- Ông Đỗ Vương Cường miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/01/2021.
- Ông Trịnh Nguyên Khánh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 13/10/2021.

2.4. CBCNV CÔNG TY VÀ CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hiện tại, số lượng CBCNV Công ty tính đến 31/12/2022 là 64 người.

Chế độ tuyển dụng: Việc tuyển dụng lao động và trả lương thực hiện theo chế độ hợp đồng lao động giữa Tổng Giám đốc và người lao động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Đào tạo: Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên công ty, thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty, cụ thể: Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo nâng bậc và chuyển ngạch đối với công nhân và kỹ sư; Lớp tư vấn quản lý dự án; Khóa đào tạo Tài chính; Khóa đào tạo về luật đấu thầu; Các khóa đào tạo về an toàn lao

động; Công nhân vận hành Nhà máy đi học lớp kỹ sư điện để nâng cao chuyên môn...tổ chức thi sát hạch nâng bậc lương cơ bản.

Chế độ và quyền lợi của người lao động làm việc tại Công ty:

- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:*

+ Chính sách lương: Được xây dựng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động. Mục tiêu của Công ty là đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi theo quy định của Nhà nước, tiền lương phải phù hợp với trình độ, năng lực và chuyên môn của từng người. CBCNV ngoài việc hưởng lương chế độ theo quy định của Nhà nước còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.

+ Chính sách thưởng: Với mục đích động viên, khuyến khích cán bộ, nhân viên Công ty hăng hái tích cực, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc. Ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cải tiến quản lý...đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

+ Phúc lợi: Công ty duy trì chế độ trả lương cho CBCNV đảm bảo đúng hạn, 100% CBCNV được tham gia BHXH, BHYT, BHTN và các chính sách phúc lợi: ốm đau, thai sản..., được khám sức khỏe định kỳ. Hàng năm CBCNV Công ty được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ tết, thành lập Công ty, sinh nhật.

Ngoài các chính sách trên, Công ty còn tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất như thời gian, kinh phí để cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên...).

1. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các Công ty con, Công ty liên kết:

* Công ty cổ phần thủy điện Bái Thượng:

Tỷ lệ sở hữu	:	51%
Vị trí nhà máy	:	Xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá
Công suất lắp máy	:	6MW, gồm 2 tổ máy
Tổng mức đầu tư	:	171,1 tỷ đồng
Cơ chế bán điện	:	Hợp đồng điện PPA (áp dụng đối với các nhà máy điện có công suất lắp máy nhỏ hơn 30MW).
Sản lượng điện bình quân	:	22,95 tr kWh.

Thủy điện Bái Thượng khởi công ngày 15/04/2015 và chính thức hòa lưới điện quốc gia vào tháng 11 năm 2016.

* Công ty cổ phần thủy điện Xuân Minh:

Tỷ lệ sở hữu	:	51%
Vị trí nhà máy	:	Thôn Xuân Minh, xã Xuân Cẩm – Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa
Công suất lắp máy	:	15MW, gồm 2 tổ máy
Tổng mức đầu tư	:	509,12 tỷ đồng
Cơ chế bán điện	:	Hợp đồng điện PPA (áp dụng đối với các nhà máy điện có công suất lắp máy nhỏ hơn 30MW).
Sản lượng điện bình quân	:	58,29 tr kWh.

Công trình Thủy điện Xuân Minh được khởi công xây dựng ngày 08/9/2016, sau 2 năm khởi công xây dựng, đến ngày 29/9/2018 đã hoàn thành phát điện thương mại tổ máy 1 và ngày 07/10/2018 phát điện thương mại tổ máy 2.

* Công ty cổ phần thủy điện Nậm La (Sở hữu 2 nhà máy: Nhà máy thủy điện Nậm La và nhà máy thủy điện Tắt Ngoãng)

Tỷ lệ sở hữu	:	82,76%
Vị trí nhà máy	:	Nhà máy được xây dựng trên suối Nậm La thuộc hai xã Mường Bú, huyện Mường La và xã Chiềng Xôm, thị xã Sơn La
Công suất lắp máy	:	27MW, gồm 2 tổ máy
Tổng mức đầu tư	:	650 tỷ đồng
Cơ chế bán điện	:	Hợp đồng điện PPA (áp dụng đối với các nhà máy điện có công suất lắp máy nhỏ hơn 30MW).
Sản lượng điện bình quân	:	96,88 tr kWh.

Công trình thủy điện Nậm La được khởi công tháng 12/2007 và đi vào phát điện thương mại tháng 09 năm 2011.

* Nhà máy thủy điện Tắt Ngoãng:

Tỷ lệ sở hữu	:	82,76%
Vị trí nhà máy	:	Tắt Ngoãng, xã Chiềng Hắc, Mộc Châu
Công suất lắp máy	:	7MW, gồm 2 tổ máy
Tổng mức đầu tư	:	195 tỷ đồng
Cơ chế bán điện	:	Hợp đồng điện PPA (áp dụng đối với các nhà máy điện có công suất lắp máy nhỏ hơn 30MW).
Sản lượng điện bình quân	:	16,75 tr kWh.

Công trình thủy điện Tắt Ngoǎng được khởi công năm 2008 và đi vào phát điện thương mại năm 2015.

* Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (Nhà máy thủy điện Đăkglun):

Tỷ lệ sở hữu	:	52%
Vị trí nhà máy	:	Xã đường 10, huyện Bù Đǎng, tỉnh Bình Phước
Công suất lắp máy	:	18MW, gồm 2 tổ máy
Tổng mức đầu tư	:	624,8 tỷ đồng
Cơ chế bán điện	:	Hợp đồng điện PPA (áp dụng đối với các nhà máy điện có công suất lắp máy nhỏ hơn 30MW).
Sản lượng điện bình quân	:	69,13 tr kWh

Công trình thủy điện Đăkglun được khởi công năm 2009 và đi vào phát điện thương mại năm 2011

* Dự án thủy điện Đăkrobaye: Đang triển khai thi công dự kiến phát điện trong năm 2023.

* Dự án thủy điện Đăk lô 4: Đang tiến hành đầu tư xây dựng các hạng mục.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

(Nguồn: Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022)

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành năm 2022 so với năm 2021 (%)
Tổng giá trị tài sản	3.264.107.575.065	3.406.219.578.233	104,35
Doanh thu thuần	592.106.659.467	989.523.164.680	167,12
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	76.468.422.066	472.797.203.992	618,29
Lợi nhuận khác	2.110.520.099	2.297.557.135	108,86
Lợi nhuận trước thuế	78.578.942.165	475.094.761.127	604,61
Lợi nhuận sau thuế	68.656.789.215	447.965.615.438	652,47
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	không chia cổ tức		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2021	2022	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,810	1,053	
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,778	1,022	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,628 1,692	0,523 1,097	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/</i> + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0,181	0,291	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,116 0,057 0,021 0,129	0,453 0,276 0,132 0,439	

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

+ Tổng số đang lưu hành: 83.789.658 cổ phần.

- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 83.789.658 cổ phần

Cơ cấu cổ đông:

(Theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán VN ngày 10/11/2022)

+ Cổ đông tổ chức (Trong nước): 28.199.348 cổ phần (33,655%)

+ Cổ đông tổ chức (Nước ngoài): 434 cổ phần (0,0005%)

+ Cổ đông cá nhân (Trong nước): 55.586.908 cổ phần (66,3405%)

+ Cổ đông cá nhân (Nước ngoài): 2.968 cổ phần (0,004%)

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

d) Các chứng khoán khác: Không

4. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

4.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Đặc thù của Nhà máy thủy điện là việc sản xuất điện năng chỉ dựa vào thế năng của nước (chiều cao cột nước) nên không sử dụng các loại nguyên vật liệu khác.

4.2. Tiêu thụ năng lượng

Như đã nêu trên, việc sản xuất điện năng của nhà máy thủy điện không sử dụng các nguồn năng lượng khác.

4.3. Tiêu thụ nước

a. Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng: Nguồn cung cấp là nước do mưa tự nhiên được tích ở các hồ chứa.

b. Tỷ lệ và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

4.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b. Tổng số tiền bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

4.5. Chính sách với người lao động: Đã trình bày ở mục 2.4

4.6. Trách nhiệm cộng đồng địa phương năm 2022: 90.200.000 đồng.

- Ủng hộ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo: 17.000.000 đồng.

- Nhận phụng dưỡng các bà mẹ Việt Nam anh hùng: 68.200.000 đồng.

- Ủng hộ quỹ khuyến học huyện Thường Xuân, Thanh Hoá: 5.000.000 đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Điều kiện thủy văn và các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả vận hành sản xuất

Do điều kiện thiên thời địa lợi, năm 2022 là năm Công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh cao nhất kể từ lúc đi vào vận hành phát điện. Công tác phát điện gặp rất nhiều thuận lợi, lưu lượng nước về hồ cao nên doanh thu từ bán điện (Nguồn thu chính của Công ty) thu được trên 628 tỷ đồng bằng 136,34% so với kế hoạch đầu năm 2022. Bên cạnh đó, phương án chào giá vận hành trên thị trường hợp lý đã giúp Công ty tận dụng tối đa nguồn nước, tối thiểu suất hao và được thanh toán theo giá cao nhất trên thị trường đã đem lại hiệu quả cho công tác phát điện năm 2022.

- **Công tác quản lý cổ đông:** Thực hiện tốt, đầy đủ chức năng công bố thông tin để việc công bố thông tin của doanh nghiệp với tư cách là công ty đại chúng lớn, doanh nghiệp niêm yết kịp thời đến cổ đông và các nhà đầu tư. Theo dõi và hoàn thiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đối với công tác quản lý cổ đông theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

- Công tác tài chính

Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ lũy kế TH/KH (%)
1	Sản lượng	KWh	407.568.000	541.978.929	132,97
2	Doanh thu, Thu nhập	Đồng	519.784.982.173	694.517.751.472	133,61
	<i>Trong đó: Doanh thu bán điện</i>	<i>Đồng</i>	<i>461.148642.150</i>	<i>628.733.950.776</i>	<i>136,34</i>
	<i>Doanh thu tổng thầu và khác</i>	<i>Đồng</i>	<i>145.936.340.023</i>	<i>54.077.711.613</i>	<i>37,06</i>
	<i>Thu nhập tài chính và khác</i>	<i>Đồng</i>	<i>12.700.000.000</i>	<i>11.706.089.083</i>	<i>92,17</i>
3	Tổng chi phí	Đồng	383.159.328.168	371.078.340.816	96,84
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	136.625.654.005	386.799.473.816	283,10
5	Thuế TNDN	Đồng	6.984.966.168	19.279.814.290	276,01
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	129.640.687.837	367.519.659.526	283,49

(Nguồn: Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán Công ty mẹ năm 2022)

Năm 2022, do tình hình thủy văn thuận lợi nên sản lượng phát điện của Công ty vượt 541tr kwh, bằng 132,97% so với kế hoạch năm.

Tổng doanh thu và thu nhập: 694,51 tỷ đồng, bằng 133,61% kế hoạch năm (trung ứng tăng: 174,73 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu bán điện năm 2022: 628,73 tỷ đồng, bằng 136,34% so với kế hoạch năm.

Tổng chi phí trong năm 2022: 371,07 tỷ đồng, giảm 3,16% so với kế hoạch (trung ứng giảm 12,08 tỷ đồng).

Năm 2022, lợi nhuận sau thuế TNDN vượt 183,49% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt: 367,51 tỷ đồng, bằng 283,49% so với kế hoạch năm (tăng: 237,88 tỷ đồng).

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Vận hành các nhà máy thủy điện an toàn, hiệu quả.
- Sửa chữa bảo dưỡng máy móc, thiết bị các nhà máy trọn chu và an toàn.
- Đẩy nhanh triển khai các dự án đầu tư đáp ứng tiến độ, đảm bảo tối ưu hoá nguồn vốn.
- Tìm kiếm, nghiên cứu, triển khai các dự án năng lượng tái tạo.
- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp bộ máy nhân sự phù hợp đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả.

- Đẩy mạnh tiến trình số hoá nhưng có lộ trình với các chỉ tiêu rõ ràng, có sự tham gia của các cấp lãnh đạo và toàn thể CBCNV để những gì được triển khai tương thích tối đa với tổ chức, năng lực thích ứng thực tế.
- Phát triển văn hoá doanh nghiệp với định hướng xây dựng một môi trường chuyên nghiệp, phù hợp với thị trường, với xã hội trước thay đổi của thời đại.
- Cân đối nguồn tài chính, điều hành hoạt động một cách linh hoạt, hiệu quả để có nguồn tài chính trả nợ đúng tiến độ, kế hoạch đối với các khoản vay. Đáp ứng nguồn tài chính để hoạt động của doanh nghiệp được thông suốt; Làm việc với các Ngân hàng và tổ chức tín dụng để các khoản vay có mức lãi suất hợp lý nhất nhằm tiết kiệm chi phí tài chính tối đa cho doanh nghiệp.
- Chịu trách nhiệm trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động tài chính, kế toán và chấp hành pháp luật về thuế tại các đơn vị thành viên.
- Quản lý tốt, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ về tình hình SXKD, đầu tư của Công ty để đảm bảo thông tin về doanh nghiệp đến với nhà đầu tư là các thông tin chính xác về sức khỏe của doanh nghiệp để cổ phiếu VCP của Công ty là một cổ phiếu được nhà đầu tư tin tưởng khi đầu tư.
- Thực hiện tốt, đầy đủ chức năng công bố thông tin của doanh nghiệp kịp thời đến cổ đông và các nhà đầu tư. Theo dõi và hoàn thiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đối với công tác quản lý cổ đông theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Về công tác vận hành, phát điện

+ Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt:

Năm 2022 là năm thứ 13 Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt bước vào giai đoạn phát điện và vận hành thương mại. Sản lượng điện năng mà Nhà máy đã phát lên hệ thống lưới điện quốc gia trong năm 2022 đạt trên 541 triệu kwh, luôn đảm bảo an toàn cho máy móc thiết bị và đáp ứng nguồn cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt phía hạ lưu.

+ Sản lượng phát điện nhà máy Cửa Đạt và nhà máy thuộc hệ thống năm 2022:

STT	Tên nhà máy	Công suất (Mw)	Kế hoạch (Kwh)	Thực hiện (Kwh)	Tỷ lệ HT (%)
1	Cửa Đạt	97	407.568.000	541.978.929	132,97
2	Xuân Minh	15	62.201.000	72.698.210	116,88
3	Bái Thượng	6	25.527.000	30.141.740	118,08
4	Nậm La	27	99.057.352	116.266.290	117,37
5	Tắt ngoẵng	7	25.754.162	22.752.581	88,34
6	Đaklun	18	66.337.500	79.853.251	120,37
	Cộng	170	686.445.014	863.691.001	125,82

+ Doanh thu phát điện năm 2022:

STT	Tên nhà máy	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	Tỷ lệ HT (%)
1	Cửa Đạt	461.148642.150	628.733.950.776	136,34
2	Xuân Minh	72.593.611.000	79.874.583.493	110,03
3	Bái Thượng	27.390.362.000	32.119.543.476	117,26
4	Nậm La	121.305.076.014	133.219.528.659	109,82
5	Tắt ngoẵng	29.010.546.263	26.499.586.439	91,34
6	Đaklun	69.681.580.586	79.333.540.005	113,85
	Cộng	681.129.818.013	979.780.732.848	143,85

b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành Công ty cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD. Kết thúc năm 2022, hoạt động SXKD của Công ty đạt được những kết quả nhất định, đạt kế hoạch chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể như sau:

Doanh thu và thu nhập (tỷ đồng)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)
Kế hoạch	Thực hiện		Kế hoạch	Thực hiện		
519.785	694.518	133,61	129.641	367.520	283,49	837.896

c. Về công tác quản lý và giám sát hoạt động tài chính

Căn cứ tình hình thực tế trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp tính toán và cơ cấu lại kế hoạch trả nợ, kế hoạch dòng tiền của Công ty VCP và các Công ty con một cách hợp lý. Do đó tình hình tài chính của Công ty trong năm 2022 vẫn giữ được ổn định so với các năm trước và trong khả năng kiểm soát.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Ban điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã phấn đấu và nỗ lực hết mình trong việc triển khai các hoạt động SXKD theo sát kế hoạch đề ra, công tác đầu tư, nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả của dự án với mục tiêu đạt hiệu quả cao nhất. Ban điều hành cũng thường xuyên có những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết giảm các chi phí.

- Ban điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành. Luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2022, Ban điều hành Công ty đã đề xuất và thực hiện được nhiều biện pháp, giải pháp tài chính đồng bộ làm tăng doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty như: Điều hành

hoạt động ra, vào thị trường điện một cách hài hòa, hợp lý, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, cân đối nguồn vốn và điều chỉnh kế hoạch trả nợ hợp lý.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2022, Hội đồng quản trị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty làm cơ sở định pháp lý cho Ban Điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động.

- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực tìm kiếm, nghiên cứu, hợp tác đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính là thế mạnh của Công ty như năng lượng và xây dựng, trên cơ sở tính toán phải đảm bảo thực sự mang lại hiệu quả, đồng thời, cân đối nguồn vốn, dòng tiền một cách hợp lý nhằm mục tiêu mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, trong đó đặc biệt, hai chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ 2019 -2024:

TT	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Vũ Ngọc Tú	Chủ tịch HĐQT	0	Bổ nhiệm từ ngày 20/02/2020
2	Phạm Văn Minh	Phó CTTT HĐQT	57,686	Bổ nhiệm từ ngày 16/07/2020
3	Trịnh Quốc Bình	UV HĐQT	0	Bổ nhiệm từ ngày 16/07/2020
4	Trịnh Nguyên Khánh	UV HĐQT	0	Bổ nhiệm từ ngày 16/07/2020
5	Phạm Bảo Long	UV HĐQT, TGD	0	Miễn nhiệm thành viên HĐQT ngày 22/4/2021
6	Nguyễn Thị Hà Ninh	UV HĐQT	0	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 22/4/2021

Trong năm 2022 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đã họp tổng cộng 2 phiên và thông qua được 3 Nghị quyết, ban hành 19 Quyết định.

b) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ 2019 – 2024:

TT	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Đinh Thị Hạnh	Trưởng Ban	0	Bổ nhiệm ngày 16/07/2020
2	Nguyễn Hồ Ngọc	Thành viên	0	Bổ nhiệm ngày 16/07/2020
3	Nghiêm Quỳnh Chi	Thành viên	0	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2021
4	Phạm Thị Thu Phương	Thành viên	0	Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2021

Năm 2022 Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ, triển khai việc kiểm tra, định kỳ kiểm tra trực tiếp, giám sát hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở thông tin tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty do Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như: Kiểm tra, rà soát các tờ trình của Tổng Giám đốc, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông năm 2022.

Kiểm tra tình hình thực hiện đầu tư các dự án, Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm 2022, có ý kiến đóng góp kịp thời đảm bảo báo cáo được lập theo quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, thực hiện đầu tư trong năm; Kiểm soát chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; Về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty trong năm.

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

HĐQT và bộ máy Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng Công ty đã cố gắng, nỗ lực trong quản lý, năng động, linh hoạt bám sát thực tế để hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 ở mức cao nhất.

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác

+ Tổng quỹ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 đã chi:

Hội đồng Quản trị : 396.777.777 đồng/năm
 Ban Kiểm soát : 91.000.000 đồng/năm
Tổng cộng : 487.777.777 đồng/ năm

Chi tiết như sau:

+ Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Vũ Ngọc Tú	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	
Trịnh Quốc Bình	UV HĐQT	48.000.000	
Trịnh Nguyên Khánh	UV HĐQT	178.777.777	
Phạm Bảo Long	UV HĐQT	-	Miễn nhiệm ngày 22/4/2021
Phạm Văn Minh	UV HĐQT	48.000.000	
Nguyễn Thị Hà Ninh	UV HĐQT	62.000.000	

+ Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Đinh Thị Hạnh	Trưởng ban	36.000.000	
Nguyễn Hồ Ngọc	Thành viên	24.000.000	
Nghiêm Quỳnh Chi	Thành viên	-	Miễn nhiệm ngày 22/4/2021
Phạm Thị Thu Phương	Thành viên	31.000.000	

+ Ban Tổng Giám đốc:

Nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Phạm Bảo Long	Tổng giám đốc	-	Miễn nhiệm ngày 08/3/2021
Đỗ Vương Cường	Phó Tổng giám đốc	-	
Phạm Văn Minh	Tổng giám đốc	1.548.960.000	

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐC Đ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Phạm Văn Minh	TGD		904, B3B Nam Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	14/01/2022		51,800 (0.06%)	Mua cổ phiếu
2	CTCP Đầu tư Châu Á Thống Nhất	Cổ đông lớn		Thành phố Bắc Ninh, Việt Nam	23/05/2022		3,760,001 (4.49%)	Bán cổ phiếu
3	Lê Quốc Hương	Cổ đông lớn			21/09/2022		4,725,000 (5.64%)	Mua cổ phiếu

c. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng các quy định của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra

VI. Báo cáo tài chính

+ Ý kiến kiểm toán: Ý kiến của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, phù hợp chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Đỗ Mạnh Cường - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0744-2023-002-1

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Ngày 30/03/2023

Hoàng Đức Anh - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4876-2019-002-1

